TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2022/QĐCNTTLH	*T, ngày 29 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Nam A và anh Phạm Thế B;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc xin ly hôn của chị Lê Thị Nam A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2022 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thị Nam A, sinh năm 1990

Người bị kiện: Anh Phạm Thế B, sinh năm 1988

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Phạm Thị Diễm M, sinh ngày 01/7/2012

Cháu Phạm Nhật A, sinh ngày 14/01/2016

Người đại diện hợp pháp cho các cháu M và A: Anh Phạm Thế B và chị Lê Thị Nam A là bố, mẹ đẻ của cháu.

Đều trú tại: Đội 3, thôn D, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và Biên bản ghi nhận ý kiến của các bên về kết quả hòa giải thành đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Nam A và Anh Phạm Thế B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Thị Diễm M, sinh ngày 01/7/2012 và cháu Phạm Nhật A, sinh ngày 14/01/2016. Hiện nay các cháu M và A đang ở với anh chị. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cho chị Nam A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu M, Anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu A kể từ tháng 8/2022 đến khi các cháu M và A đủ 18 tuổi. Anh B, chị Nam A không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Anh, chị đều được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung; công sức; công nợ; ruộng cấy:* Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện T;
- UBND xã D;

Giấy CNKH số 23 ngày 25/3/2012;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc